

Bình Dương, ngày 28 tháng 08 năm 2014

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

**BẢNG GIẢI TRÌNH CHỆNH LỆCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT  
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014**

Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (Mã CK: IJC) xin giải trình chênh lệch giữa Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2014 (các chỉ tiêu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và bảng cân đối kế toán hợp nhất) do Công ty lập và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán 6 tháng đầu năm 2014 do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện như sau:

**I. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất**

ĐVT: Đồng

STT	Khoản mục	6 tháng đầu năm 2014 (Công ty lập)	6 tháng đầu năm 2014 (đã kiểm toán)	Chênh lệch	Giải trình chênh lệch
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	189.274.171.886	189.063.240.676	(210.931.210)	Loại trừ bổ sung khoản doanh thu cung cấp dịch vụ trong tập đoàn khi hợp nhất
2	Giá vốn hàng bán	98.771.993.314	98.767.299.600	(4.693.714)	Công ty con điều chỉnh giảm giá vốn theo yêu cầu của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&c
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.301.432.196	12.090.500.987	(210.931.209)	Loại trừ bổ sung khoản chi phí nhận cung cấp dịch vụ trong tập đoàn khi hợp nhất
4	Thu nhập khác	1.904.425.301	1.889.706.250	(14.719.051)	Công ty con điều chỉnh giảm thu nhập khác theo yêu cầu của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&c
5	Chi phí khác	3.806.565.541	3.850.306.607	43.741.066	Công ty con trích bổ sung chi phí theo yêu cầu của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&c
6	Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.593.568.359	4.613.160.884	19.592.525	Điều chỉnh tăng thuế TNDN phải nộp do thay đổi các khoản mục nêu trên
7	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	31.764.503.745	31.691.144.816	(73.358.929)	giảm do thay đổi các khoản mục nêu trên

**II. Bảng cân đối kế toán hợp nhất**

STT	Khoản mục	6 tháng đầu năm 2014 (Công ty lập)	6 tháng đầu năm 2014 (đã kiểm toán)	Chênh lệch	Giải trình chênh lệch
1	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà Nước	131.867.727	120.170.494	(11.697.233)	Điều chỉnh khoản thuế thu nhập cá nhân nộp thừa khi hợp nhất
2	Tài sản ngắn hạn khác	3.403.171.524	3.359.430.458	(43.741.066)	Công ty con xử lý khoản nợ tạm ứng



STT	Khoản mục	6 tháng đầu năm 2014 (Công ty lập)	6 tháng đầu năm 2014 (đã kiểm toán)	Chênh lệch	Giải trình chênh lệch
3	Lợi thế thương mại	164.796.312	164.796.311	(1)	
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.063.013.592	3.021.492.565	(41.521.027)	Điều chỉnh khoản thuế thu nhập cá nhân nộp thừa khi hợp nhất, công ty con điều chỉnh khoản thuế TNDN phải nộp theo yêu cầu của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
5	Chi phí phải trả	281.309.454.858	281.319.480.195	10.025.337	Công ty con trích trước chi phí
6	Các khoản phải trả, phải nộp khác	537.334.626.949	537.384.043.268	49.416.319	Công ty con điều chỉnh khoản thuế TNDN từ khoản phí phục vụ
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	36.153.685.889	36.080.326.960	(73.358.929)	khoản lợi nhuận sau thuế trong kỳ giảm

Ngày 25 tháng 08 năm 2014

TỔNG GIÁM ĐỐC

P.QLTC

LẬP BIỂU



*[Handwritten signature]*

*[Handwritten signature]*

*Lương Thị Ngọc Trinh*

*Đỗ Quang Ngôn*

*Bùi Thị Thùy*

